| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2025/QĐST-VDS | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Trần Thanh Túy

*Thư ký phiên họp:* Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Việt Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST-VDS ngày 21 tháng 7 năm 2025, về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐPH-ST ngày 22 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số G đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đỗ Văn N1, sinh năm 1958. Địa chỉ: R, 3TH 2900 Hellerup Danmark.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N1: Bà Đỗ Thị N2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số E đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị N3, sinh năm 1974. Địa chỉ: B, 2TH 2650 Hvidovre Danmark.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N3: Bà Phùng Thị Mai P, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số G đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ Văn N4, sinh năm 1965. Địa chỉ: A C - S, L - NV- 89183, USA.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N4: Bà Đỗ Thị N2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số E đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị Hằng N5, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số G đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị N2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số E đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị N6, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số F đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị Mỹ N7, sinh năm 1960 (đã chết). Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà N7: Ông Kiều Mạnh N8, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số E đường T, phường R, thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt - có đơn xin giải quyết vắng mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

*Theo đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu là bà Đỗ Thị N trình bày:*

Bà Đỗ Thị N là con gái của bà Trần Thị T, sinh năm 1927. Khoảng 02 năm trở lại đây bà Trần Thị T không còn minh mẫn, thần kinh không còn ổn định, không còn nhớ tên và không nhận ra các con của bà T.

Theo bản kết luận Giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6205/KLGĐ ngày 12/8/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H kết luận về y học: Đương sự có sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nay, bà Đỗ Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Đỗ Thị N là người giám hộ cho bà Trần Thị T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm bà Đỗ Thị N2 (bà N2 đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn N1 và ông Đỗ Văn N4); Bà Đỗ Thị N3 do bà Phùng Thị Mai P đại diện theo ủy quyền; Bà Đỗ Thị Hằng N5; Bà Đỗ Thị N6; Ông Kiều Mạnh Nghĩa L người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Đỗ Thị Mỹ N7 cùng trình bày là thống nhất theo ý kiến, yêu cầu của bà Đỗ Thị N; đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án chỉ định bà Đỗ Thị N làm người giám hộ cho bà Trần Thị T.

*Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:* Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ kết quả Giám định pháp y tâm thần số: 6205/KLGĐ ngày 12/8/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H đối với bà Trần Thị T và Điều 22 Bộ luật dân sự; đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị N, tuyên bố bà Trần Thị T "Mất năng lực hành vi dân sự", chỉ định bà Đỗ Thị N làm người giám hộ cho bà Trần Thị T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Nơi cư trú của bà Trần Thị T là phường R, thành phố Hồ Chí Minh nên bà Đỗ Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh quy định tại Điều 27, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét sự vắng mặt của các đương sự tại phiên họp thì thấy: Các đương sự đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ bản kết luận Giám định pháp y tâm thần số: 6205/KLGĐ ngày 12/8/2025 đối với bà Trần Thị T, sinh năm 1927 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H kết luận: Về y học: Đương sự có sa sút tâm

thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự thì trường hợp của bà Trần Thị T là không thể nhận thức và điều khiển hành vi của mình; không có khả năng bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ dân sự cho bản thân. Xét yêu cầu của bà Đỗ Thị N về việc tuyên bố bà Trần Thị T mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Đỗ Thị N là người giám hộ cho bà T là có cơ sở, phù hợp với ý kiến của các đương sự và phù hợp với Điều 22, Điều 53 Điều 57 Bộ luật dân sự, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị N là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39, các Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 53, Điều 57 Bộ luật dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị N về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

Tuyên bố: Bà Trần Thị T, sinh năm 1927. Địa chỉ: Số F đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh "Mất năng lực hành vi dân sự".

2. Giao dịch dân sự của bà Trần Thị T do bà Đỗ Thị N là người giám hộ của bà Trần Thị T xác lập, thực hiện.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị N là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai; Đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THA dân sự khu vực 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Túy**